

Một vài nét cơ bản về ILO

Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) là cơ quan của Liên Hiệp Quốc hoạt động trong lĩnh vực tạo cơ hội cho phụ nữ và nam giới có được việc làm bền vững và hiệu quả trong điều kiện tự do, bình đẳng, an toàn và nhân phẩm được tôn trọng. Mục tiêu hoạt động của tổ chức là xúc tiến các quyền tại nơi làm việc, khuyến khích các cơ hội về việc làm bền vững, tăng cường bảo trợ xã hội và đẩy mạnh đối thoại xã hội về các vấn đề có liên quan tại nơi làm việc. Các mục tiêu này được xây dựng dựa trên bốn nguyên tắc chủ chốt của Chương trình Việc làm Bền vững của ILO, lồng ghép các hoạt động của ILO phát triển kinh tế xã hội ở cấp quốc tế, cấp vùng, cấp địa phương và cấp quốc gia.

ILO thực hiện sứ mệnh của mình thông qua: các chính sách và chương trình quốc tế để xúc tiến các quyền của người lao động; cải thiện điều kiện sống, làm việc và tăng cường các cơ hội việc làm; các tiêu chuẩn lao động quốc tế được sử dụng như những hướng dẫn dành cho các nước thành viên; tư vấn chính sách và hợp tác kỹ thuật phối hợp chặt chẽ với các đối tác xã hội để xây dựng và thực hiện; đào tạo, giáo dục và nghiên cứu ở cấp quốc tế và quốc gia; cung cấp các ấn phẩm và phổ biến kiến thức và thông tin.

Cơ chế hoạt động của ILO là một cơ chế ba bên trong đó, các tổ chức đại diện cho người lao động và người sử dụng lao động có tiếng nói bình đẳng với các cơ quan chính phủ trong việc xây dựng chương trình và chính sách. Hội nghị Lao động Quốc tế (ILC) được tổ chức hàng năm tại Giơnevơ để xem xét và thông qua các tiêu chuẩn lao động quốc tế mới và các chính sách chung của ILO đồng thời phê duyệt chương trình hành động trong hai năm của ILO. Hội nghị cũng là diễn đàn thảo luận về các vấn đề lao động và xã hội đặc thù. Hội đồng Quản trị định hướng hoạt động của Tổ chức giữa các kỳ họp thường niên của ILC.

Ban thư ký, cơ quan điều hành, trung tâm nghiên cứu và nhà xuất bản của ILO đóng tại Văn phòng tổ chức Lao động Quốc tế ở Giơnevơ. Công tác quản lý và điều hành được phân cấp thông qua các văn phòng khu vực, văn phòng tiểu vùng và văn phòng tại các nước.

Các mốc chính

ILO được thành lập vào năm 1919, nằm trong hiệp ước Vécxay nhằm chấm dứt Thế chiến thứ nhất, để phản ánh niềm tin rằng hòa bình mãi mãi trên toàn cầu chỉ có thể thiết lập trên nền tảng công bằng xã hội. Vào năm 1944, trong thời gian khủng hoảng chính trị toàn cầu, các thành viên của ILO tiếp tục củng cố mục đích đó bằng việc thông qua *Tuyên ngôn Philadenphia*, trong đó nêu rõ lao động không phải là hàng hóa và đưa ra các quyền cơ bản về kinh tế và con người dựa trên nguyên tắc “đói nghèo ở bất cứ nơi đâu đều là mối đe dọa đối với nền thịnh vượng chung”. Năm 1946, ILO trở thành cơ quan chuyên trách đầu tiên hợp nhất với cơ quan Liên Hiệp Quốc mới

được thành lập. ILO đã được trao tặng giải Noble Hòa bình nhân kỷ niệm 50 năm thành lập của tổ chức vào năm 1969. Việc thông qua Tuyên ngôn về *những Nguyên tắc và Quyền cơ bản tại nơi làm việc* vào năm 1998 đã đánh dấu một mốc lịch sử nữa của ILO, tái khẳng định cam kết của thành phần cơ chế ba bên của tổ chức trong việc tôn trọng, xúc tiến và công nhận các quyền của người lao động và người sử dụng lao động đối với tự do nghiệp đoàn và thỏa ước tập thể; xóa bỏ lao động trẻ em, lao động cưỡng bức và phân biệt đối xử liên quan đến việc làm. Theo bản Tuyên ngôn, các quyền và nguyên tắc cơ bản tại nơi làm việc này cho phép mọi người “có quyền tự do yêu cầu và dựa trên cơ sở cơ hội bình đẳng được phân chia công bằng của cải mà họ góp phần làm ra và đạt được bằng khả năng của mình”. Chương trình Nghị sự về Việc làm Bền vững được phê duyệt vào năm 1999.

Chương trình Nghị sự về Việc làm Bền vững

Việc làm bền vững là sự hội tụ những mong muốn của con người về việc làm. Việc làm bền vững bao gồm các cơ hội về việc làm hiệu quả và thu nhập công bằng, an toàn tại nơi làm việc và bảo vệ xã hội cho gia đình của người lao động. Điều đó có nghĩa là mang lại triển vọng tốt hơn cho sự hội nhập xã hội và phát triển của các cá nhân, con người được tự do thể hiện các mối quan tâm của mình, tổ chức và tham gia vào các quyết định có ảnh hưởng đến cuộc sống của họ. Việc làm bền vững cũng thúc đẩy cơ hội và đối xử công bằng cho tất cả phụ nữ và nam giới. Đây chính là chìa khóa để xóa bỏ đói nghèo và phân chia bình đẳng hơn những thành quả đạt được do hội nhập kinh tế quốc tế tăng, làm cho toàn cầu hóa trở nên sâu sắc và bình đẳng hơn.

Xúc tiến việc làm bền vững là mục tiêu của ILO và các đối tác của mình. Với cơ chế ba bên của ILO, chương trình nghị sự việc làm bền vững tổng hòa của các mối quan tâm và các ưu tiên của chính phủ, tổ chức đại diện cho người lao động và người sử dụng lao động, là cơ sở xây dựng tổ chức, huy động các nguồn lực và tài lực cũng như cung cấp nền tảng cho việc thiết lập sự đồng thuận về các chính sách kinh tế và xã hội.

Tiến trình tiến tới việc làm bền vững cần có hành động mang tính toàn cầu, huy động những nhân tố chủ chốt của hệ thống đa phương và nền kinh tế toàn cầu xung quanh chương trình nghị sự này. Ở cấp quốc gia, các chương trình lồng ghép quốc gia hợp nhất về việc làm bền vững do các cơ quan đối tác của ILO xây dựng, xác định các mục tiêu và ưu tiên trong khung phát triển quốc gia.

ILO tại Việt Nam

Tại Việt Nam, Khung Hợp tác Quốc gia về Xúc tiến Việc làm Bền vững (2006 – 2010) được ILO và các cơ quan đối tác ký kết vào ngày 12 tháng 7 năm 2006. Một khung chiến lược được xây dựng trong đó Chính phủ, tổ chức đại diện cho người lao động và tổ chức đại diện cho người sử dụng lao động nhất trí cùng phối hợp để đạt được mục tiêu về việc làm bền vững cho tất cả mọi người

tại Việt Nam. Khung hợp tác nhằm hỗ trợ các chính sách và chiến lược phát triển củng cố sự chuyển đổi của đất nước sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các nỗ lực của Chính phủ để đảm bảo rằng phát triển kinh tế đi đôi với phát triển xã hội. Khung tham chiếu và điểm khởi đầu là *Chiến lược Quốc gia về Phát triển Kinh tế - Xã hội trong giai đoạn mười năm (2001 – 2010)* và *Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội Năm năm lần thứ hai (2006 – 2010)*. Các mối quan tâm được phản ánh tại *Khuôn khổ Hỗ trợ Phát triển của Liên Hiệp Quốc (2006 – 2010)*.

Khung hợp tác gồm bốn nội dung: i) thể chế lao động; ii) thị trường lao động và việc làm; iii) bảo hiểm xã hội và an toàn vệ sinh lao động và iv) hỗ trợ các nhóm yếu thế. Hoạt động của các nội dung này được thẩm nhuần và xây dựng dựa trên bốn mục tiêu chiến lược của Chương trình Nghị sự về Việc làm Bền vững.

Hợp tác giữa ILO và các cơ quan đối tác về xây dựng thể chế bao gồm: hỗ trợ việc xây dựng và thực hiện luật lao động; tăng cường quản lý lao động và năng lực của các cơ quan và các nhân tố quan hệ lao động. Hỗ trợ tạo việc làm thông qua tư vấn và hỗ trợ cho các hệ thống thông tin thị trường lao động; việc làm cho thanh niên; mở rộng cơ hội việc làm cho nữ lao động; tổ chức đào tạo doanh nhân và hỗ trợ quan hệ hợp tác giữa Nhà nước và tư nhân, các hiệp hội kinh doanh và các dịch vụ phát triển kinh doanh. Tổ chức tư vấn chính sách và tập huấn để hỗ trợ dịch vụ bảo trợ xã hội và mở rộng cho nhiều đối tượng được thụ hưởng, bao gồm các hoạt động thí điểm về quản lý rủi ro thông qua các dịch vụ tài chính vi mô và bảo hiểm vi mô; hỗ trợ chính sách, thông tin và tập huấn về an toàn vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp và trong lĩnh vực nông nghiệp; và giới thiệu văn hóa an toàn tại nơi làm việc. Thực trạng của người lao động thuộc nhóm yếu thế được đề cập thông qua hỗ trợ để phòng chống và xóa bỏ nạn buôn bán và lao động trẻ em; thông qua các hoạt động dành cho người lao động tàn tật và thông qua hoạt động liên quan tới HIV/AIDS tại nơi làm việc.

Các hỗ trợ kỹ thuật của ILO được thực hiện thông qua: nghiên cứu và phân tích, tuyên truyền và nâng cao nhận thức, dịch vụ tư vấn, các dự án hợp tác kỹ thuật, hỗ trợ học bổng, nghiên cứu khảo sát, tập huấn và đào tạo tại cấp quốc tế, khu vực và địa phương.

Việt Nam tái ra nhập vào ILO vào năm 1992 và giữ vị trí Ủy viên Dự khuyết Hội đồng Quản trị của ILO từ năm 2002. Văn phòng của ILO tại Việt Nam được chính thức thành lập vào ngày 17 tháng 2 năm 2003.